

cùng chủ đề. Cần thận chép lại bài thơ, bài hát đó cho thật đẹp.

## ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....  
.....  
.....

## TOÁN:

### TIẾT 35: BẢNG CHIA 7

#### I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức:** Bước đầu thuộc bảng chia 7. Vận dụng phép chia 7 trong giải toán có lời văn (có một phép chia 7).
  - Kĩ năng:** Rèn kĩ năng nhân tính với bảng chia 7.
  - Thái độ:** Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán và vận dụng vào cuộc sống.
  - Góp phần phát triển năng lực:** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.
- \*Bài tập cần làm:** Làm BT 1, 2, 3, 4.

#### II. CHUẨN BỊ:

##### 1. Đồ dùng:

- GV: Sách giáo khoa, phiếu học tập.
- HS: Sách giáo khoa, bảng con.

##### 2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

| Hoạt động của GV   | Hoạt động của HS  |
|--|---|
| <b>1. HĐ khởi động (5 phút) :</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trò chơi: <i>Truyền điện</i>: Giáo viên tổ chức cho học sinh thi đua đọc thuộc bảng nhân 7.</li><li>- Tổng kết – Kết nối bài học.</li><li>- Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- HS tham gia chơi.</li><li>- Lắng nghe.</li><li>- Mở vở ghi bài.</li></ul> |
| <b>2. HĐ hình thành kiến thức mới (15 phút):</b> <ul style="list-style-type: none"><li>* <b>Mục tiêu:</b> Thực hiện được phép chia hết và phép chia có dư. Vận dụng phép chia hết trong giải toán.</li><li>* <b>Cách tiến hành:</b></li></ul>                          |   |

|   |  |
|---|--|
| <p><b>Việc 1: Lập bảng chia 7.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gắn 7 chấm tròn</li> <li>+ Lấy 1 tấm bìa có 7 chấm tròn, vậy 7 lấy 1 lần được mấy?</li> <li>- Viết <math>7 \times 1 = 7</math></li> <li>+ Trên tấm bìa có 7 chấm tròn, có mấy tấm bìa?</li> <li>+ Nêu phép tính để tìm số tấm bìa?</li> <li>- Viết <math>7 : 7 = 1</math></li> <li>+ Gắn 2 tấm bìa, mỗi tấm bìa có 7 chấm tròn, 2 tấm bìa có mấy chấm tròn?</li> <li>- Viết <math>7 \times 2 = 14</math></li> <li>+ Tại sao em lập được phép tính này?</li> <li>+ Có tất cả mấy tấm bìa, lập phép tính để có 2 tấm bìa?</li> <li>- Viết <math>14 : 7 = 2</math></li> <li>- Các phép tính còn lại tiến hành tương tự (dựa vào phép nhân để tìm kết quả phép chia).</li> </ul> <p><b>Việc 2: HTL bảng chia 7:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhận xét gì về số bị chia?</li> <li>- Nhận xét kết quả.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- ...7.</li> <li>- Đọc lại.</li> <li>- 1 tấm bìa.</li> <li>- <math>7 : 7 = 1</math> (tấm bìa).</li> <li>- Đọc lại.</li> <li>- 14 chấm tròn.</li> <li>- Đọc lại.</li> <li>- Vì mỗi tấm bìa có 7 chấm tròn, lấy 2 tấm bìa tất cả, vậy 7 lấy 2 lần là <math>7 \times 2</math>.</li> <li>- 2 tấm bìa.</li> <li>- <math>14 : 7 = 2</math> (tấm bìa).</li> <li>- Đọc lại.</li> <li>- Lập bảng chia 7.</li> <li>- Đọc ĐT bảng chia 7.</li> <li>- Đây là dãy số đếm thêm 7, bắt đầu từ 7.</li> <li>- Lần lượt từ 1-10.</li> <li>- Thi HTL bảng chia 7.</li> </ul> |
| <p><b>3. HĐ thực hành (15 phút):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Mục tiêu:</b> Vận dụng phép chia 7 trong giải toán có lời văn (có một phép chia 7).</li> <li>* <b>Cách tiến hành:</b></li> </ul>   |  |
| <p><b>Bài 1: Cá nhân - Cặp - Lớp</b></p> <p>- Giáo viên nhận xét chung, chốt kết quả đúng.</p> <p><b>Bài 2: Cá nhân - Cặp - Lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khi đã biết <math>7 \times 5 = 35</math>, có thể ghi ngay kết quả <math>35 : 5</math>, <math>35 : 7</math> được không? Vì sao?</li> <li>*GV KL: .... lấy tích chia cho</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh đọc và làm bài cá nhân.</li> <li>- Chia sẻ trong cặp.</li> <li>- Chia sẻ kết quả trước lớp (miệng).</li> </ul> <p><math>28 : 7 = 4</math>    <math>70 : 7 = 10</math><br/> <math>14 : 7 = 2</math>    <math>56 : 7 = 8</math>    (...)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm cá nhân.</li> <li>- Chia sẻ cặp đôi.</li> <li>- Chia sẻ kết quả trước lớp.</li> <li>- Được, vì lấy tích chia cho thừa số này được thừa số kia.</li> </ul>   |

|  |   |
|--|---|
| <p><i>thừa số này được thừa số kia.</i></p> <p><b>Bài 3: Cá nhân - Cặp - Lớp</b></p> <p>- Tổ chức cho học sinh nhận xét.</p> <p><b>Bài 4: Cá nhân - Cặp - Lớp</b></p> <p>- Giáo viên nhận xét chung, chốt đáp án đúng.</p> | <p>- Học sinh đọc và làm bài cá nhân.<br/>- Chia sẻ trong cặp.<br/>- Chia sẻ kết quả trước lớp.</p> <p><b>Bài giải:</b><br/>Mỗi hàng có số học sinh là:<br/><math>56 : 7 = 8</math> (học sinh)<br/>Đáp số: 8 học sinh</p> <p>- Học sinh suy nghĩ câu trả lời - trao đổi cặp đôi – chia sẻ trước lớp.</p> <p><b>Bài giải:</b><br/>Xếp được số hàng là:<br/><math>56 : 7 = 8</math> (hàng)<br/>Đáp số: 8 hàng</p> |
| <p><b>4. HĐ ứng dụng (3 phút)</b></p> <p><b>5. HĐ sáng tạo (2 phút)</b></p>  | <p>- Về xem lại bài đã làm trên lớp. Trình bày lại bài giải của bài 3. 4.<br/>- Tìm thêm và giải bài tập có sử dụng bảng chia 7 trong cuộc sống.</p>  |

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**TẬP LÀM VĂN:**

**NGHE KỂ: KHÔNG NỠ NHÌN**

**I. MỤC TIÊU:**

- Kiến thức:** Nghe và kể lại được nội dung câu chuyện: Không nỡ nhìn (BT 1).
- Kỹ năng:** Rèn kỹ năng nghe, nói.
- Thái độ:** Trân trọng những kỉ niệm của thời học trò.
- Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

\*GDKNS:

- Tự nhận thức, xác định giá trị cá nhân.
- Đảm nhận trách nhiệm.
- Tìm kiếm sự hỗ trợ.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Đồ dùng:**

- GV: Tranh 1 sgk trang 61; bảng phụ.

- HS: SGK

## 2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

| Hoạt động của GV   | Hoạt động của HS   |
|--|--|
| <b>1. HĐ khởi động (3 phút):</b><br>- Trả bài và nhận xét bài tập làm văn:<br><i>Kể lại buổi đầu em đi học.</i><br>- Giới thiệu bài mới.<br>- Ghi đầu bài lên bảng.  | - Hát bài: <i>Gà gáy</i> .<br>- học sinh lắng nghe.<br><br>- Mở Sgk.   |
| <b>2. HĐ thực hành: (30 phút)</b><br><b>*Mục tiêu:</b> Nghe và kể lại được nội dung câu chuyện “ <i>Không nỡ nhìn</i> ”.<br><b>*Cách tiến hành:</b> Cá nhân – Cặp đôi – Cả lớp   |  |
| Kể lại câu chuyện:<br>- GV kể lần 1.<br>+ <i>Anh thanh niên làm gì trên tuyến xe buýt?</i><br>+ <i>Bà cụ ngồi bên cạnh anh nói gì?</i><br>+ <i>Anh trả lời thế nào?</i><br><br>- GV kể lại câu chuyện lần 2.<br>- Gọi HS kể.<br>- Làm việc theo cặp.<br>- Tổ chức HS thi kể.<br><br>+ <i>Em có nhận xét gì về anh thanh niên trong truyện trên?</i><br><br>- GV tóm tắt truyện.<br><b>*Liên hệ:</b> <i>Nhắc HS cần có nếp sống văn minh nơi công cộng: Bạn trai phải biết nhường chỗ cho bạn gái, nam giới phải biết nhường chỗ cho người già yếu...</i> | Nhắc lại.<br>- Nghe kết hợp QS tranh.<br>- <i>Anh ngồi, 2 tay ôm lấy mặt.</i><br><br>- ... <i>cháu nhưc đầu à?</i><br>- <i>Anh nói nhỏ: Không ạ. Cháu không nỡ ngồi nhìn các phụ nữ và cụ già phải đứng.</i><br>- Nghe.<br>- 1 -2 HS kể mẫu, lớp nhận xét.<br>- 2 HS kể cho nhau nghe.<br>- Một số Hs kể trước lớp.<br>- Lớp nhận xét chọn bạn kể hay nhất.<br>- HS trả lời theo nhiều ý:<br>+ <i>Anh thanh niên rất ngốc, không hiểu rằng không muốn nhìn... thì phải nhường chỗ.</i><br>+ <i>Anh thanh niên ích kỉ, không muốn nhường chỗ cho người khác, lại giả vờ lịch sự...</i><br><br>- Lắng nghe, ghi nhớ thực hiện cho tốt. |
| <b>3. HĐ ứng dụng (1 phút)</b>   | - Về nhà kể lại chuyện cho gia đình nghe.<br>Thực hiện theo nội dung bài học: cần có nếp sống văn minh nơi công cộng: Bạn trai phải biết nhường chỗ cho bạn gái, nam giới  |

|                                |  |
|--------------------------------|--|
| <b>4. HĐ sáng tạo (1 phút)</b> | phải biết nhường chỗ cho người già yếu...<br>- Suu tâm những câu chuyện, bài văn, bài thơ có cùng chủ đề và tự rút ra bài học. |
|--------------------------------|--|

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**THỦ CÔNG:**

**GẤP CẮT DÁN BÔNG HOA (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** HS biết cách gấp, cắt dán bông hoa, các cánh của bông hoa tương đối đều nhau.

**2. Kỹ năng:**

- Gấp, cắt, dán được bông hoa, các cánh đúng quy trình kỹ thuật, các cánh tương đối đều nhau, cân đối.

- Với học sinh khéo tay: gấp cắt dán được bông hoa 5 cánh, 4 cánh, 8 cánh. Các cánh mỗi bông hoa đều nhau.

**3. Thái độ:** Hứng thú với giờ học gấp hình, yêu thích các sản phẩm thủ công, thích đồ chơi thủ công do mình làm ra.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

- GV:

+ Mẫu các bông hoa 5 cánh, 4 cánh, 8 cánh.

+ Tranh quy trình .

+ Vật liệu, dụng cụ để làm mẫu.

- HS: Giấy nháp, giấy thủ công, kéo.

**2. Phương pháp, kỹ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

| <b>Hoạt động của thầy</b>   | <b>Hoạt động của trò</b>   |
|---|--|
| <p><b>1. HĐ khởi động (5 phút):</b></p> <p><b>2.</b></p> <p>- Kiểm tra dụng cụ, đồ dùng học tập của HS và nhận xét.</p> <p>- Kết nối nội dung bài học.</p> <p>- Giới thiệu bài mới.</p> | <p>- Hát bài: <i>Những bông hoa những bài ca.</i></p> <p>- HS kiểm tra trong cặp đôi, báo cáo GV.</p> <p>- Học sinh lắng nghe.</p> |
| <p><b>2. HĐ quan sát và nhận xét (10 phút)</b></p>  |  |

**\*Mục tiêu:** Biết cách gấp, cắt, dán bông hoa.

**\*Cách tiến hành:**

**Việc 1: Hướng dẫn học sinh quan sát và nhận xét.**

- Giáo viên giới thiệu mẫu 1 số bông hoa 5 cánh, 4 cánh, 8 cánh.

+ Các bông hoa có màu sắc như thế nào?

+ Các cánh của bông hoa có giống nhau không?

+ Khoảng cách giữa các cánh hoa thế nào?

+ Có thể áp dụng cách gấp, cắt ngôi sao để gấp cắt ngôi sao năm cánh được không? Vì sao?

+ Phải gấp tờ giấy ban đầu làm mấy phần để cắt được bông hoa 4 cánh, 8 cánh?

+ Trong thực tế em thấy hoa có mấy cánh, màu sắc của chúng như thế nào?

**\*GVKL:** Trong thực tế lá loại hoa được làm bằng nhiều kích cỡ khác nhau. Vật liệu làm cò bằng vải hoặc bằng giấy màu. Tùy mục đích, yêu cầu của người sử dụng có thể làm bằng vật liệu và kích cỡ phù hợp.

**Việc 2: Hướng dẫn mẫu.**

+ Hướng dẫn học sinh gấp bông hoa 5 cánh tương tự gấp ngôi sao năm cánh và vẽ đường cong như hình.

- Cắt lượn theo đường cong được bông hoa 5 cánh có thể cắt lượn vào sát góc nhọn để làm nhụy hoa hình 2. Các em có thể cắt lượn để bông hoa 5 cánh có nhiều hình dạng khác nhau.

+ Gấp cắt bốn cánh, 8 cánh.

- Gấp tờ giấy hình vuông làm 4 phần bằng nhau (H 5a). Gấp đôi ta được 8 phần bằng nhau.

- (H5b) Vẽ đường cong như hình 5b. Dùng kéo cắt theo đường cong để được bông hoa 4 cánh, cắt lượn góc nhọn để được nhụy hoa 4 cánh.

- Gấp đôi hình 5b được 16 phần bằng nhau hình 6a, sau đó cắt lượn theo đường cong được bông hoa 8 cánh.

+ Dán các hình bông hoa.

- Bố trí các bông hoa vừa cắt được vào vị trí thích hợp trên giấy và dán. Vẽ thêm cành lá để

- Học sinh quan sát và nhận xét.

- Các bông hoa có màu sắc sắc sỡ đỏ, vàng, tím,...

- Các cánh của bông hoa giống nhau.

- Khoảng cách giữa các cánh hoa đều nhau.

- Được vì đều có năm cánh nhưng khi cắt hoa thì lượn nét cong.

- Gấp tờ giấy ban đầu làm 4 phần bằng nhau và 8 phần bằng nhau.

- Hoa đào, hoa mai có 5 cánh.

- Các loại khác có rất nhiều cánh.

- Màu sắc đa dạng.

- Học sinh quan sát, theo dõi.

|  |   |
|--|---|
| trang trí hoặc tạo lọ hoa, giỏ hoa.  |   |
| <b>2. HĐ thực hành (15 phút)</b><br>* <b>Mục tiêu:</b> Học sinh gấp, cắt, dán được bông hoa.<br>* <b>Cách tiến hành:</b>   |   |
| - Cho HS thực hành gấp cắt dán bông hoa trong nhóm 4 để những em biết gấp hướng dẫn em chưa biết gấp.<br>- Giáo viên quan sát nếu học sinh nào còn lúng túng khi thực hiện thì giáo viên cần hướng dẫn lại để học sinh cả lớp biết cách thực hiện.<br>- Nhận xét kết quả thực hành của học sinh. | - Thực hành gấp cắt dán bông hoa trong nhóm. Tự hỗ trợ nhau hoàn thành sản phẩm.  |
| <b>3. HĐ ứng dụng (4 phút):</b>  | - Nhắc lại cách dán ngôi sao vàng lên lá cờ đỏ.<br>- Về tiếp tục thực hành gấp, cắt, dán bông hoa.  |
| <b>4. HĐ sáng tạo (1 phút):</b>  | - Trang trí bông hoa đó cho đẹp hơn bằng cách vẽ (hoặc dán) thêm các họa tiết vào các cánh hoa.<br>- Dùng các bông hoa cánh lớn nhỏ trang trí vào góc học tập của mình. |

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**BUỔI CHIỀU:**

**LUYỆN TIẾNG VIỆT:**

.....

**KĨ NĂNG SỐNG:**

**XỬ LÝ KHI BỊ CHẢY MÁU CAM**

.....

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (TIẾT 1):**

*(Chương trình hiện hành)*

**BÀI 13: HOẠT ĐỘNG THẦN KINH**

**I. MỤC TIÊU:**

- 1. Kiến thức:** Sau bài học HS có khả năng:
- Phân tích được các hoạt động phản xạ.

- Nêu được một vài VD về những phản xạ tự nhiên thường gặp trong đời sống.

**2. Kỹ năng:** Thực hành một số phản xạ.

**3. Thái độ:** GD HS thói quen TDTT để giữ gìn sức khỏe.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL nhận thức môi trường, NL tìm tòi và khám phá.

**\*GDKNS:**

- Kỹ năng tìm kiếm và xử lí thông tin.

- Kỹ năng làm chủ bản thân.

- Kỹ năng ra quyết định.

## **II. CHUẨN BỊ:**

### **1. Đồ dùng:**

- GV: Các hình trong SGK trang 28, 29.

- HS: Sách giáo khoa.

### **2. Phương pháp, kỹ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

| <b>Hoạt động của GV</b>   | <b>Hoạt động của HS</b>  |
|---|--|
| <b>1. HĐ khởi động (5 phút)</b><br>- Tổ chức cho HS vận động nhẹ nhàng (xoay các khớp cổ, khớp cổ tay, ...)<br>- Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng  | - Học sinh thực hiện.<br><br>- Lắng nghe – Mở SGK  |
| <b>2. HĐ khám phá kiến thức (25 phút)</b><br><b>*Mục tiêu:</b> Phân tích được hể phản xạ. Nêu được ví dụ về những phản xạ tự nhiên thường gặp trong đời sống. Thực hành thử phản xạ đầu gối và trả lời câu hỏi.<br><b>* Cách Tiến hành:</b>   |  |
| <b>Việc 1: Hoạt động phản xạ</b><br><b>*Mục tiêu:</b> Phân tích được hể phản xạ. Nêu được ví dụ về những phản xạ tự nhiên thường gặp trong đời sống.<br><b>* Cách Tiến hành:</b><br>- Nêu yêu cầu: Quan sát H1, đọc mục bạn cần biết và thảo luận trả lời câu hỏi:<br>+ <i>Điều gì xảy ra khi ta chạm tay vào vật nóng?</i><br>+ <i>Bộ phận nào của cơ quan thần kinh điều khiển tay ta rút lại khi chạm vào vật nóng?</i><br>+ <i>Hiện tượng tay vừa chạm vào vật nóng đã rút ngay lại gọi là gì?</i><br>- Nhận xét câu trả lời.<br>+ <i>Phản xạ là gì? Nêu vài ví dụ?</i> | - Thảo luận nhóm đôi. Cử đại diện trả lời.<br>+ <i>Rút tay lại.</i><br>+ <i>Tủi sống.</i><br><br>+ <i>Phản xạ.</i><br><br>- <i>Gặp tác động bất ngờ, cơ thể phản ứng trở lại gọi là phản xạ.</i> |



|   |   |
|---|---|
| <p><b>*GVKL:</b> Gặp tác động bất ngờ, cơ thể phản ứng trở lại gọi là phản xạ. Tùy sống là trung ương thần kinh điều khiển phản xạ này.</p> <p><b>Việc 2: Phản xạ đầu gối</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Thực hành thử phản xạ đầu gối và trả lời câu hỏi.</p> <p><b>* Cách Tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HD HS thực hành như hình 2/29.</li> <li>+ Em tác động như thế nào vào cơ thể?</li> <li>+ Phản ứng của chân như thế nào?</li> <li>+ Do đâu có phản ứng như thế?</li> </ul> <p><b>*GVKL:</b> Cần bảo vệ tùy sống để duy trì chức năng hoạt động của nó.</p> | <p><i>VD: người tiêu: hắt hơi; giật mình khi nghe tiếng động lớn,...</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành theo nhóm.</li> <li>- Dùng tay gõ nhẹ vào đầu gối.</li> <li>- Chân bật ra phía trước.</li> <li>- Do tùy sống điều khiển.</li> </ul>   |
| <p><b>3. HĐ ứng dụng (3 phút)</b></p> <p><b>4. HĐ sáng tạo (2 phút)</b></p>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh đọc nội dung cần biết cuối bài.</li> <li>- Nêu việc nên làm và không nên làm để bảo vệ, giữ gìn cơ quan thần kinh?</li> <li>- Thực hiện giữ gìn và bảo vệ cơ quan thần kinh và các cơ quan khác trên cơ thể. Phổ biến kinh nghiệm của bản thân cho mọi người trong gia đình.</li> </ul> |

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

.....

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (TIẾT 2):**

*(Chương trình hiện hành)*

**BÀI 14: HOẠT ĐỘNG THẦN KINH (Tiếp theo)**

**I. MỤC TIÊU:**

- 1. Kiến thức:** Biết vai trò của não trong điều khiển mọi hoạt động có suy nghĩ của con người. Nêu 1 ví dụ cho thấy não điều khiển, phối hợp mọi hoạt động của cơ thể.
- 2. Kỹ năng:** Phân biệt được não không chỉ điều khiển, phối hợp mọi hoạt động của cơ thể mà còn giúp chúng ta ghi nhớ.
- 3. Thái độ:** GD HS ham thích TĐTT để bảo vệ sức khỏe bản thân.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL nhận thức môi trường, NL tìm tòi và khám phá.

**\*GDKNS:**

- Kỹ năng tìm kiếm và xử lí thông tin.
- Kỹ năng làm chủ bản thân.
- Kỹ năng ra quyết định.

## **II. CHUẨN BỊ:**

### **1. Đồ dùng:**

- GV: Tranh minh họa SGK trang 31, sơ đồ cơ quan thần kinh.
- HS: Sách giáo khoa.

### **2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

| <b>Hoạt động của GV</b>  | <b>Hoạt động của HS</b>  |
|--|--|
| <p><b>1. HĐ khởi động (5 phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu nội dung bạn cần biết của tiết học trước.</li> <li>- Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng.l</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát: (...<i>Nhảy lò cò cho cái giò nó khỏe, nhảy khe khẽ cho nó khỏe đôi chân</i>)</li> <li>- Học sinh trả lời.</li> <li>- Mở sách giáo khoa.</li> </ul>   |
| <p><b>2. HĐ khám phá kiến thức (25 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Biết được vai trò của não trong việc điều khiển mọi hoạt động có suy nghĩ của con người. Nêu được ví dụ cho thấy não điều khiển, phối hợp mọi hoạt động của cơ thể. Biết phối hợp nhiều giác quan để nhận dạng đồ vật.</p> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Thảo luận tình huống trong tranh</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b> <i>Biết được vai trò của não trong việc điều khiển mọi hoạt động có suy nghĩ của con người.</i></p> <p><b>* Cách Tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS hoạt động nhóm trả lời câu hỏi sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Bất ngờ khi dẫm vào đinh, Nam phản ứng thế nào?</i></li> <li>+ <i>Cơ quan nào điều khiển phản ứng đó?</i></li> <li>+ <i>Sau đó Nam đã làm gì ? Việc làm đó có tác dụng gì?</i></li> <li>+ <i>Cơ quan nào điều khiển hoạt động đó?</i></li> <li>+ <i>Não có vai trò gì trong cơ thể?</i></li> </ul> </li> </ul> <p><b>*GVKL:</b> <i>Tủy sống điều khiển các phản xạ của</i></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập hợp nhóm, thảo luận.</li> <li>- <i>Cơ ngay chân lên.</i></li> <li>- <i>Tủy sống.</i></li> <li>- <i>Vứt vào thùng rác để người khác không giẫm phải.</i></li> <li>- <i>Não đã điều khiển hành động của Nam.</i></li> <li>- <i>Não giữ vai trò quan trọng điều khiển mọi hoạt động, suy nghĩ của cơ thể.</i></li> </ul> |

|   |  |
|---|--|
| <p><i>chúng ta, còn nữa thì điều khiển toàn bộ hoạt động, suy nghĩ của chúng ta.</i></p> <p><b>Việc 2: Phân tích ví dụ</b></p> <p>* <b>Mục tiêu:</b> <i>Nếu được ví dụ cho thấy não điều khiển, phối hợp mọi hoạt động của cơ thể.</i></p> <p>* <b>Cách Tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên đưa ra ví dụ: HS đang viết chính tả.</li> <li>+ <i>Khi viết cơ quan nào đang tham gia hoạt động?</i></li> <li>+ <i>Bộ phận nào trong cơ thể điều khiển phối hợp hoạt động của các cơ quan đó?</i></li> <li>+ <i>Tìm những ví dụ cho thấy não điều khiển phối hợp hoạt động của cơ thể?</i></li> <li>+ <i>Hàng ngày chúng ta hoạt động học tập và ghi nhớ. Bộ phận nào giúp chúng ta học và ghi nhớ những điều đã học?</i></li> </ul> <p>*<b>GVKL:</b> <i>Bộ não rất quan trọng, phối hợp, điều khiển mọi hoạt động của các giác quan; giúp chúng ta học và ghi nhớ.</i></p> <p><b>Việc 3: Trò chơi: “Thử trí thông minh”</b></p> <p>* <b>Mục tiêu:</b> <i>Biết phối hợp nhiều giác quan để nhận dạng đồ vật.</i></p> <p>* <b>Cách Tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS nhìn, cầm tay, ngửi, nghe một số đồ vật: quả bóng, cái còi, quả táo, cái cốc,...</li> <li>+ Bịt mắt các HS đó, lần lượt cho từng em nhận biết xem đồ vật trong tay em là gì?</li> </ul> <p>*<b>GVKL:</b> <i>Chúng ta phối hợp nhiều giác quan trong khi hoạt động.</i></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Mắt nhìn, tai nghe, tay viết, nín thở để lắng nghe...</i></li> <li>- <i>Não điều khiển phối hợp mọi hoạt động của các cơ quan.</i></li> <li>- <i>Quét nhà, làm bài tập, xem phim, tập thể dục...</i></li> <li>- <i>Não cũng giúp chúng ta học và ghi nhớ.</i></li> </ul> <p>- Một số HS lên tham gia.</p> <p>- HS lần lượt chơi (đoán đúng tên 5 đồ vật thì được thưởng, đoán sai 3 đồ vật liên tiếp thì không được chơi nữa).</p> |
| <p><b>3. HĐ ứng dụng (4 phút)</b></p> <p><b>4. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p> <p>=&gt; Xem trước bài “<i>Nêu vai trò của não bộ</i>”.</p>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh đọc nội dung cần biết cuối bài.</li> <li>- Nêu vai trò của não bộ.</li> <li>- Thực hiện giữ gìn và bảo vệ cơ quan thần kinh trên cơ thể. Phổ biến kinh nghiệm của bản thân cho mọi người trong gia đình.</li> </ul>  |

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

---

---

---

.....

**SINH HOẠT TẬP THỂ :**

**I. MỤC TIÊU:** *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

**II. CHUẨN BỊ:**

- GV: Nắm được ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Chủ tịch Hội đồng tự quản và các Trưởng ban chuẩn bị ND báo cáo.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**

***1. Lớp hát tập thể***

***2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:***

- 4 Trưởng ban lên nhận xét các thành viên trong tổ và xếp loại từng thành viên.
  - Tổ viên các tổ đóng góp ý kiến.
  - Chủ tịch HĐTQ lên nhận xét chung các ban.
  - GV nhận xét chung:
    - + Nề nếp:
- .....
- .....
- .....

+ Học tập:

.....

.....

.....

***3. Phương hướng tuần sau:***

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.
- .....
- .....
- .....

***4. Lớp văn nghệ - múa hát tập thể.***

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

---

---

---

---